

PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ BỘ CHỮ MỚI VÀ ĐẶC TÍNH CHỮ VIẾT TRONG THIẾT KẾ

I VŨ THU TRANG

Email: trangvt@hht.edu.vn

Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội

METHODS FOR DESIGNING NEW TYPE SET AND TYPE CHARACTERISTICS IN DESIGN

TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Bài viết đề cập tới bộ chữ mới và đặc tính của bộ chữ mới trong thiết kế hiện nay. Bằng kinh nghiệm thực tiễn và sử dụng phương pháp nghiên cứu tư liệu, phương pháp quan sát tỉ mỉ, tác giả bài viết đã đưa ra những nội dung chính của phương pháp thiết kế bộ chữ mới không có nét chân và có nét chân. Đồng thời cũng giới thiệu về những đặc tính cơ bản của chữ viết trong thiết kế hiện nay. Với những nội dung trên, bài viết có ý nghĩa quan trọng đối với ngành thiết kế nói chung và cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng đang học về ngành thiết kế đồ họa hiện nay.

Từ khóa: Bộ chữ mới, đặc tính, phương pháp, thiết kế

The article mentions the new typeface and the characteristics of the new typeface in current design. With practical experience and using documentary research methods and meticulous observation methods, the author of the article has presented the main contents of the method of designing new typefaces without serifs and with serifs. At the same time, it also introduces the basic characteristics of writing in today's design. With the above content, the article has important implications for the design industry in general and for university and college students studying graphic design today.

Keywords: New typeface, characteristics, methods, design

1. Đặt vấn đề

Nghệ thuật chữ chính là một loại hình nghệ thuật kết hợp giữa thẩm mỹ thị giác và ngữ nghĩa. Thông qua hình thức chữ để diễn đạt nội dung. Khái niệm Nghệ thuật chữ mà chúng ta sử dụng ở Việt Nam có thể hiểu theo nghĩa rộng nhất bao gồm Typography (nghệ thuật sắp xếp chữ in, kỹ thuật số...) và Calligraphy (nghệ thuật thư pháp - bao gồm nghệ thuật viết bằng ngòi sắt áp dụng cho hệ thống chữ Latin và nghệ thuật viết bằng bút lông áp dụng cho hệ thống chữ tượng hình như chữ Hán, chữ Nhật, chữ Quốc ngữ...). Hiện nay Nghệ thuật chữ không chỉ giới hạn ở đồ họa mặt phẳng mà còn được ứng dụng trên nhiều hình thức khác. Bài viết giới thiệu một phần của nghệ thuật chữ hiện nay. Đó là phương pháp thiết kế bộ chữ mới và những đặc tính cơ bản của nó ứng dụng trong thiết kế đồ họa.

2. Nội dung

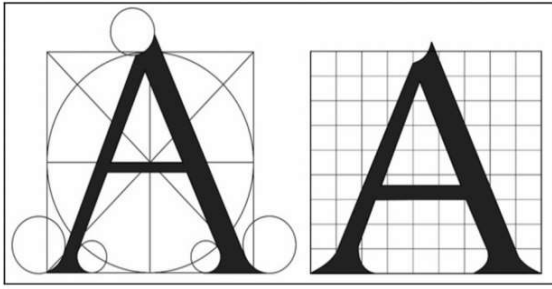
2.1. Phương pháp thiết kế bộ chữ mới

Ngày nay khi sáng tạo một bộ chữ mới các nhà thiết kế không còn phải vất vả vì làm thủ công như xưa nữa. Đã có các phần mềm như Glyphs App, FontLab Studio và FontForge hay Type Tool... thay thế những công đoạn đòi hỏi sự tỉ mỉ và khéo tay cũng như cần thận khi lưu giữ. Các vòng tròn, véc tơ hay các góc chỉ cần nhập thông số là có thể được biến đổi một

cách dễ dàng. Dù máy tính và phần mềm có thể thay thế một số công đoạn nhưng phương pháp xây dựng nên một bộ chữ mới không hề thay đổi.

2.1.1. Phương pháp thiết kế bộ chữ không có nét chân
Về mặt cấu trúc, chữ không nét chân có kiểu hướng đứng, có kiểu hướng nghiêng. Về cỡ nét, có kiểu nét đều, có kiểu nhiều cỡ nét. Ở chữ nét đều thì toàn bộ các nét trong chữ đều cùng một cỡ: hoặc thanh, hoặc vừa, hoặc mập. Kiểu chữ nét đều vừa, mập người ta thường gọi là kiểu chữ nét gậy (Baton hoặc Antique). Kiểu chữ nét đều thanh, người ta thường gọi là kiểu chữ nét mảnh (Filiforme, Maigrette). Chữ có nhiều cỡ nét thì bao gồm hai hoặc ba cỡ nét: thanh, vừa, mập.

Đặc điểm cấu trúc chữ lớn không nét chân nét đều là đơn giản, chính xác, khoa học. Các nét thẳng được dùng thước (hay công cụ vẽ đường thẳng) để dựng. Các nét cong dùng compa (hay công cụ tạo hình tròn) vẽ nên. Thông thường các ô vuông chuẩn OVC hay được sử dụng để làm chỗ dựa xây dựng bộ chữ (dùng để thiết kế O, V, C... là những chữ cái đầu tiên tạo tiền đề cho những dáng chữ khác). Cận OVC thường được chia làm 5, 6, 7, 8, 9, 10... phân bằng nhau tùy theo mỗi nhà thiết kế như vậy mỗi VOC sẽ được chia ra làm 25, 36, 49, 64, 81, 100... ô vuông nhỏ.



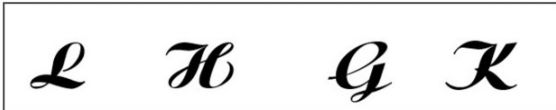
Hình 1: Chữ cái trong ô vuông OVC

Các nét hình thành nên một chữ
Nét chính: là nét cơ bản để tạo nên một chữ cái và để phân biệt đặc điểm của chữ này với chữ khác.



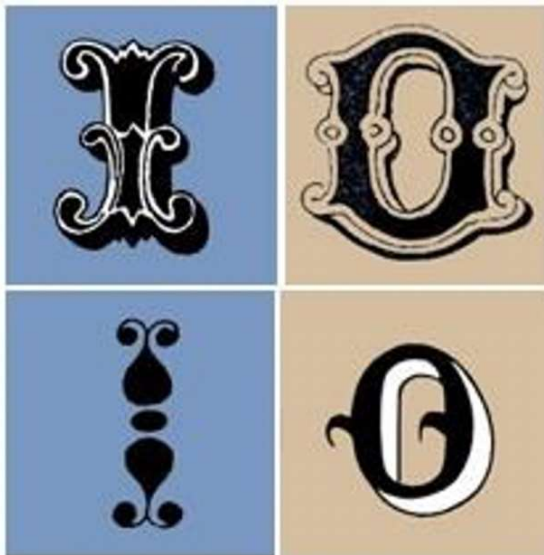
Hình 2: Nét chính của chữ

Nét phụ: là nét viết thêm vào nét chính hoặc nối liền nét chính với nhau để cho chữ được hài hòa, cân đối.



Hình 3: Nét phụ của chữ

Nét trang trí: là nét viết thêm vào chữ cho đẹp. Các nét này thường được thêm vào phần bìa chữ (cạnh ngoài của nét chính) hay ở phần chân chữ nhằm tạo sắc thái riêng và tính mỹ thuật cho từng bộ chữ.



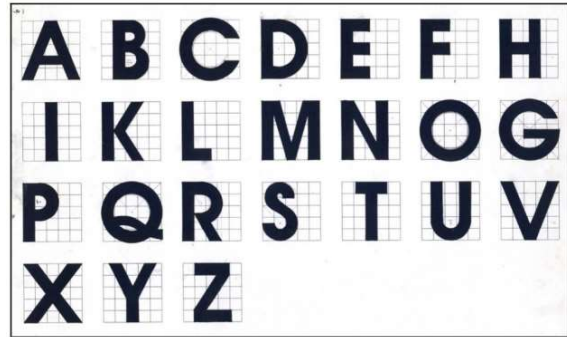
Hình 4: Nét trang trí của chữ

Cách vẽ một số chữ cơ bản:
Chữ O do vòng tròn tạo nên. Chữ D do nửa vòng tròn ghép với nét thẳng. Chữ S do hai cung tròn ghép với

nét thẳng. Với chữ có nhiều cỡ nét thì nét nhỏ thường bằng 1/2, 1/3, 2/3... nét lớn. Các nét cong vẫn dùng compa (hay công cụ) để giải quyết.

Khi vẽ chữ O, đầu tiên người ta dùng hai vòng tròn để mở bề ngang của chữ và hai nét lớn. Sau đó thêm hai vòng khác để giải quyết chỗ gấp nối của hai vòng tròn trước, đồng thời tạo nên hai nét nhỏ của chữ.

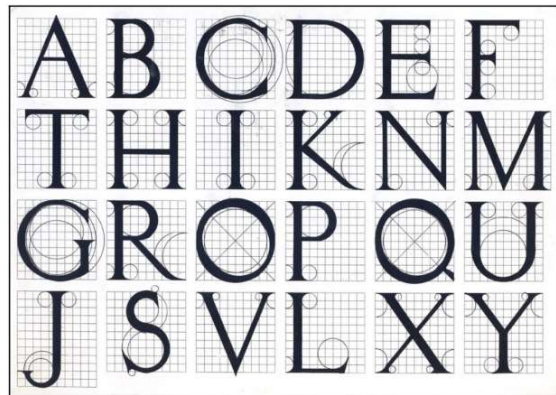
Đối với chữ O có hình bầu dục thì cấu trúc có phức tạp hơn nhưng cách giải quyết cũng giống như trên. Ngoài ra cách này còn dùng để xây dựng những nét cong ở các chữ và bộ phận khác.



Hình 5: Xây dựng bộ chữ không có nét chân trên hệ thống ô vuông OVC

2.1.2. Phương pháp thiết kế bộ chữ có nét chân

Giống như chữ lớn không có nét chân, chữ có nét chân cũng trải qua nhiều thời kỳ phát triển khác nhau. Các kiểu chữ mới ra đời sau này phần lớn đều biến hóa, chỉnh lý, sửa đổi, thêm bớt từ kiểu chữ Roman thời La Mã. Xây dựng cấu trúc chữ có nét chân cũng hình thành trên ô vuông chuẩn OVC và dùng thước kẻ, compa (hay các công cụ tương ứng) để làm chỗ dựa. Chỉ khác ở chỗ tùy vào từng bộ chữ mà mỗi ô vuông nhỏ lại được chia nhỏ thêm để tìm điểm dựng véc tơ cho các vòng tròn, hình bầu dục, hay các hình khác... Ngoài ra có thể dùng trục dọc (trục đường trung tâm đứng của OVC làm trung tâm hay có thể làm nghiêng trục từ 100 - 150 tùy theo kiểu chữ.



Hình 6: Xây dựng bộ chữ có nét chân trên hệ thống ô vuông OVC

ARTS

Với kiểu chữ nét chân có nhiều cỡ nét thì lấy nét mập bằng chiều rộng ô vuông của OVC để làm chuẩn. Các nét còn lại thì tùy tỉ lệ mà gia giảm cho chữ được thanh thoát, hài hòa...

Nên lưu ý một số điều sau khi thiết kế bộ chữ mới. Áp dụng với cả chữ có hay không có nét chân. Để nhìn chữ được thẳng hàng thì các chữ có nét cong cần vẽ chõm ra khỏi hàng một tỉ lệ khoảng h/50. Các chữ có nét nhọn cũng cần chõm ra khỏi hàng một tỉ lệ khoảng h/30 (h là chiều cao chữ).

Để các nét nhìn đồng cỡ giống nhau thì nét ngang nên có kích thước nhỏ hơn một chút so với các nét đứng đồng cỡ. Còn các nét cong thì nên vẽ lớn hơn so với các nét đứng.



Hình 7: So sánh cách xây dựng bộ chữ mới trên ô vuông OVC

Một số gợi ý để xây dựng bộ chữ cái từ những chữ cơ bản ban đầu áp dụng cho kiểu chữ không chân mình hẹp trong trường hợp chữ in và chữ thường. Ở các kiểu chữ khác thì tùy từng trường hợp cụ thể mà áp dụng sáng tạo hướng gợi ý trên để tìm ra các chữ còn lại.

Từ những chữ n, b, o, v có thể thêm bớt, xoay, lật, cắt để hình thành các chữ khác như:

n > m (thêm nét) n > u (lật ngược)

n > h (kéo cao nét trái)

b > d (lật ngang), d > q (lật dọc)

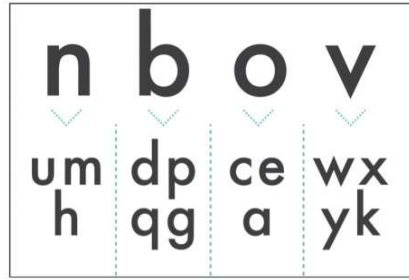
b > p (lật dọc), p > g (sửa nét đứng thành nét con phía dưới)

o > c (cắt một phần đường cong bên phải theo phương thẳng đứng) > e (thêm nét ngang)

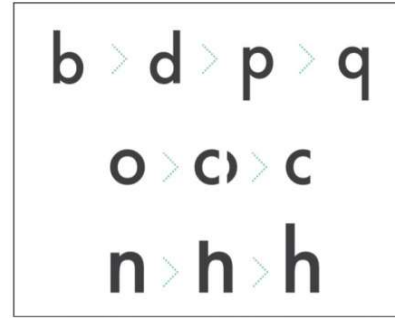
o > c > a (thêm nét đứng bên phải) v > w (nối liên tiếp hai chữ v)

v > y (kéo dài cạnh xiên bên phải)

v > x (thu ngắn chiều cao và kéo dài hai cạnh xiên) > k (cắt một nửa và thêm nét đứng)



Hình 8: Gợi ý xây dựng các chữ có trúc giống nhau



Hình 9: Gợi ý lật, đảo chiều, tách, kéo các chữ để hình thành chữ mới

Cũng có những gợi ý từ những chữ như A, H, O, R để tạo thành chữ khác như sau:

A > v (lật xuống và bỏ nét ngang) > w (nối hai chữ v liền nhau) V > M (thêm hai đứng ở hai bên)

W > M (lật ngược và điều chỉnh chiều ngang bên trên chữ)

H > E (thêm hai nét ngang ở đầu và chân) > T (thêm nét ngang trên đầu)

H > I (chỉ giữ một nét đứng) > L (thêm nét ngang dưới chân)

E > F (bỏ nét ngang dưới và thu ngắn nét ngang giữa) O > Q (thêm nét đuôi chữ Q)

O > U (cắt phần vòng cung của đường tròn kết hợp kéo dài hai cạnh đứng)

O > C (cắt một phần đường tròn bên phải)

O > C (cắt ngang 1/3 nét cong bên phải)

R > P (bỏ gót chữ R bên phải)

P > B (thêm nửa bụng dưới của chữ B. Chú ý bụng dưới to hơn bụng trên để đảm bảo hài hòa về tỉ lệ)

R > K (thêm hai nét chéo, mở rộng chiều ngang mình chữ cho hợp lý)



Hình 10: Gợi ý xây dựng các chữ có chiều rộng, nét đầu, chân, bụng giống nhau

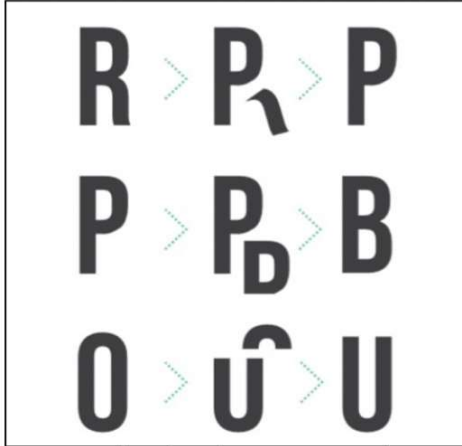
ARTS

Ngoài ra có thể lấy cảm hứng từ các chữ R, P, O làm cơ sở để xây dựng các chữ khác như:

R > P (bỏ gót chân chữ R)

P > B (thêm vào bụng dưới, chiều ngang chữ vẫn giữ nguyên)

O > U (cắt bớt phần cung tròn phía trên đầu chữ, kéo dài tỉ lệ phần còn lại cho bằng những chữ khác).



Hình 11: Gợi ý tách, cắt, kéo các chữ để hình thành chữ mới

Tìm hiểu đặc tính chữ viết trong thiết kế

Ngày nay chữ được thiết kế và sáng tạo ra rất nhiều kiểu. Mỗi kiểu dáng chữ tùy vào hình dạng thị giác của tác giả mà mang một phong cách, ngôn ngữ, đặc tính riêng. Vì vậy khi sử dụng tùy theo yêu cầu, nội dung, hoàn cảnh cụ thể mà đưa ra lựa chọn kiểu chữ cho thích hợp nhằm khai thác triệt để khả năng tạo ngữ nghĩa của phương tiện thị giác. Kết hợp với những kiến thức cơ bản về thị giác ở trên có thể thấy rằng:

- Dùng chữ đúng chỗ, đúng cách thì tính nghệ thuật của chữ được nâng lên, nội dung được phản ánh sâu sắc.

- Khai thác đúng đặc tính của kiểu chữ sẽ góp phần làm phong phú, sống động nội dung. Trái lại nếu sử dụng chữ không thích hợp và sai nguyên tắc thì dù kiểu chữ có đẹp đến đâu cũng không phát huy tác dụng.

Qua trải nghiệm về kiểu dáng đồ họa của từng kiểu chữ có thể đưa ra những kết luận có tính khái quát sau:

Chữ không có nét chân thì rõ ràng, chắc khỏe, minh bạch, dứt khoát, gọn gàng, đơn giản thường dùng để phản ánh nội dung nhạy bén và truyền tải thông tin. Nó có sức thu hút nhanh, người xem chỉ cần lướt qua cũng nắm bắt được nội dung bởi vì chữ chỉ có những nét chính. Các nét phụ được loại bỏ hoàn toàn nên người xem không bị mất tập trung. Tuy nhiên do chỉ toàn những nét chính nên loại chữ này có phần khô khan, cứng nhắc



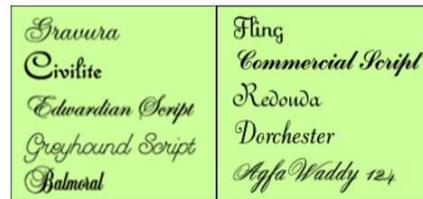
Hình 12: Bộ chữ không có nét chân

Chữ có nét chân nhìn chung là đứng đắn, trang nghiêm, đường bệ, duyên dáng có khả năng gợi cảm xúc và gây chú ý về thị giác. Loại chữ này mang tính thẩm mỹ, khoa học cao.



Hình 13: Bộ chữ có nét chân

Chữ viết có phong cách mềm mại (sử dụng nhiều đường cong) thường gây cảm giác êm ái, nhẹ nhàng, thân thiết.



Hình 14: Những bộ chữ có phong cách mềm mại

Ngoài ra dựa theo cấu trúc của từng bộ chữ người ta cũng có thể phân loại những đặc tính của chữ như sau:

Loại chữ có mình vừa, nét cổ vừa thì gây cảm giác cân đối, chững chạc, tao nhã.



Hình 15: Bộ chữ có mình và nét cổ vừa

ARTS

Loại chữ có nét mập đều thì bệ vệ, chắc chắn, khoẻ mạnh



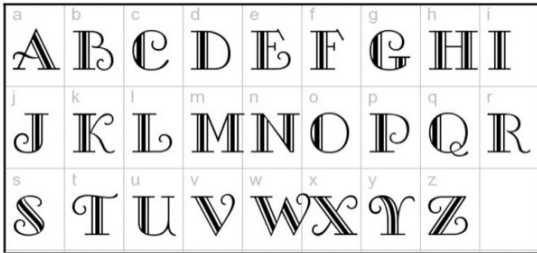
Hình 16: Bộ chữ có nét rất thanh và nét rất mập

Loại chữ có hướng nghiêng gợi cảm xúc vươn lên, nhẹ nhàng.



Hình 17: Bộ chữ có hướng nghiêng (Italic)

Loại chữ có nét rộng giữa gợi cảm giác phóng khoáng, tinh tế.



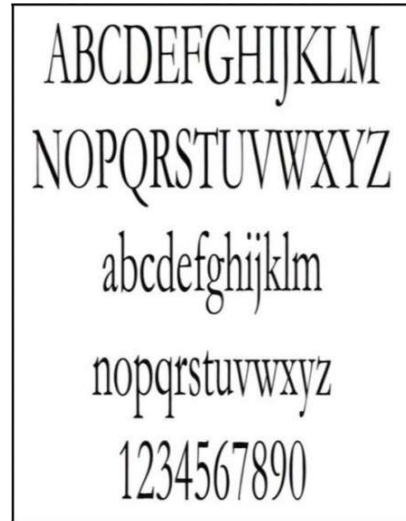
Hình 18: Bộ chữ có nét rộng giữa (Italic)

Loại chữ có nét ngang mập hơn nét đứng thì gây cảm giác nặng nề, cục mịch.



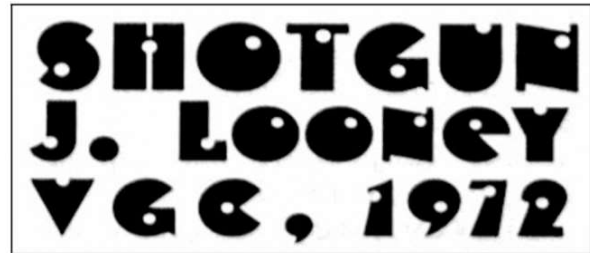
Hình 19: Bộ chữ có nét ngang mập hơn nét đứng

Loại chữ có nét chân nét cỡ vừa, mình hẹp thì đứng đắn, trang nhã.



Hình 20: Bộ chữ có nét chân nét cỡ vừa, mình hẹp

Loại chữ có độ rộng bụng lệch trục thì gây cảm giác ngộ nghĩnh, vui vẻ, không nghiêm túc.



Hình 21: Bộ chữ có độ rộng bụng lệch trục

Loại chữ theo kiểu chữ viết tay thì bay bướm, dễ thương.



Hình 22: Bộ chữ viết tay

Do tính chất cơ bản của từng thể loại, kiểu dáng chữ vô cùng phong phú, đa dạng nên để thuận tiện cho việc sử dụng, người ta còn chia các đối tượng của chữ thành hai nhóm:

- Kiểu chữ phục vụ cho sách báo
- Kiểu chữ phục vụ cho các công việc thông thường, quảng cáo, kinh doanh

ARTS

Ngoài việc lựa chọn kiểu chữ cho thích hợp thì việc sắp xếp, bố cục chữ cũng rất quan trọng nó góp phần tạo nên sự độc đáo, vẻ đẹp thẩm mỹ và thành công cho thiết kế. Nếu biết sử dụng hợp lý những kiến thức cơ bản về nguyên lý thị giác, kiến thức cơ bản về bố cục tạo hình, xem chữ viết như là một tín hiệu thị giác về hình ảnh, vượt qua được thói quen chỉ đọc chữ dưới dạng câu cú ngữ pháp thì nhất định những kiến thức nêu trên sẽ giúp người thiết kế không bị mắc những lỗi sơ đẳng, không đáng có.

3. Kết luận

Nghệ thuật đồ họa luôn là sự biểu hiện các ý tưởng bằng hình thức thị giác. Trong đó, chữ đóng vai trò như một phương tiện biểu hiện cực kỳ quan trọng và hữu hiệu. Vì thế với bất kỳ hình thức đồ họa nào chữ cũng luôn luôn được sử dụng để kết hợp với những yếu tố thị giác khác nhằm cùng góp phần truyền đạt nội dung, ý tưởng thông qua thiết kế. Tính ứng dụng và tính thời đại của Nghệ thuật chữ chắc chắn sẽ còn đóng góp rất lớn vào quá trình làm thay đổi diện mạo thiết kế đồ họa trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Viết Châu (1970), *Tìm hiểu dáng chữ in gốc La-tinh, Tập 1, Chữ nét trơn*, Nxb Mỹ thuật - Âm nhạc, Hà Nội.
2. Hồ Xuân Hạnh (1992), *Nghệ thuật chữ trang trí và quảng cáo*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
3. Đặng Thị Bích Ngân (2002), *Từ điển thuật ngữ Mỹ thuật phổ thông*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Bùi Quang Tiên (2017), *Vài nét về lịch sử thiết kế bìa sách thông qua sự phát triển của nghệ thuật Typography, Số 3 (15) (tháng 9)*, Tạp chí Nghiên cứu Mỹ thuật.
5. Nguyễn Quân (1986), *Tiếng nói của hình và sắc*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
6. <https://www.britannica.com/technology/typography>.
7. <https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/calligraph>.